|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT BA CHẼ | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2019 - 2020** |

**MÔN: HÓA HỌC 9**

(Thời gian làm bài 45 phút)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Chủ đề** | **Biết** | | **Hiểu** | | **Vận dụng**  **thấp** | | **Vận dụng**  **cao** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **Các loại hợp chất vô cơ** | Chỉ ra được công thức, tính chất của các loại HCVC | | Hiểu được cách điều chế một số chất  Phân biệt các chất | | Nhận biết được các dung dịch HCVC, xác định PƯHH có xảy ra hay không | |  | |  |
| ***Số câu***  ***Số điểm***  ***Tỉ lệ:%*** | **2**  **1,0**  **10%** |  | **1**  **0,5**  **5%** |  | **2**  **1**  **10%** |  |  |  | **5**  **2,5**  **25%** |
| **Kim loại** | - Tính chất vật lí của kim loại.  - Tính chất hoá học của kim loại  - Dãy hoạt động hoá học của kim loại. Ý nghĩa của dãy hoạt động hoá học của kim loại. | | - Quan sát hiện tượng thí nghiệm cụ thể, rút ra được tính chất hoá học của kim loại và dãy hoạt động hoá học của kim loại. | | - Phân biệt được nhôm với sắt; nhôm/sắt với kim loại khác bằng phản ứng hoá học  - Làm sạch dung dịch muối có lẫn tạp chất | |  | |  |
| ***Số câu***  ***Số điểm***  ***Tỉ lệ:%*** | **2**  **1,0**  **10%** |  | **2**  **1,0**  **10%** |  | **1**  **0,5**  **5%** |  |  |  | **5**  **2,5**  **25%** |
| **Kiến thức tổng hợp** |  | |  | | - Viết được các phương trình hoá học biểu diễn sơ đồ chuyển hoá. | | - Tính thành phần phần trăm về khối lượng các chất tham gia và tạo thành sau phản ứng  - Hiệu suất của phản ứng. Bài tập chất dư | |  |
| ***Số câu***  ***Số điểm***  ***Tỉ lệ:%*** |  |  |  |  |  | **1**  **2,0**  **20%** |  | **1**  **3,0**  **30%** | **2**  **5,0**  **50%** |
| **Tổng số câu**  **Tổng số điểm**  **Tỉ lệ %** | **4**  **2,0**  **20%** |  | **3**  **1,5**  **15%** |  | **3**  **1,5**  **15%** | **1**  **2,0**  **20%** |  | **1**  **3,0**  **30%** | **12**  **10**  **100%** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | |  |  | | --- | --- | | PHÒNG GD&ĐT BA CHẼ | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2017 - 2018** | | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2018 - 2019** | | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2019 - 2020**  SBD:...................  Chữ ký của GT 1: |

**MÔN: HÓA HỌC 9**

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không kể thời gian giao đề)

**ĐỀ 1:**

**Phần I: Trắc nghiệm (5 điểm). Chọn phương án trả lời đúng trong các câu sau:**

**Câu 1.** Oxit nào sau đây là oxit bazơ?

A. NO. B. MgO. C. CO2. D. SO2.

**Câu 2.** Chất làm giấy quỳ tím ẩm hoá đỏ là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.CaO. | B.Na2O. | C.CO. | D. SO2. |

**Câu 3:**  Chất nào tác dụng với dd Ca(OH)2 tạo ra đá vôi?

A. SO2; B. SO3; C. CO2; D. CO

**Câu 4.** Chất nào sau đây được dùng làm nguyên liệu ban đầu để sản xuất axit H2SO4 trong công nghiệp?

A. SO2 B. SO3 C. FeS2 D. FeS

**Câu 5.** Kim loại vừa tác dụng với dd axit vừa tác dụng với dd kiềm là

A. Cu B. Al C. Fe. D. Mg

**Câu 6.** Chỉ dùng dd NaOH có thể phân biệt được 2 dd riêng biệt trong nhóm nào?

A. Dd Na2SO4 và dd K2SO4; B. Dd Na2SO4 và dd NaCl

C. Dd K2SO4 và dd MgCl2; D. Dd KCl và dd NaCl.

**Câu 7.** Cặp chỉ gồm các kim loại đều phản ứng với nước ở nhiệt độ thường là:

A. Na; Fe B. K; Na C. Al; Cu D. Mg; K.

**Câu 8.** Dãy gồm các kim loại đều tác dụng với H2SO4 loãng là:

A. Na; Cu; B. Zn; Mg; C. Fe; Cu; D. K; Ag.

**Câu 9.** Cặp chất nào dùng để phân biệt 3 bột kim loại: Al, Fe, Ag?

A. HCl, MgCl2; B. NaOH, FeCl2; C. NaOH, HCl; D. HCl, NaCl.

**Câu 10.** Để thu được muối FeCl2 tinh khiết từ hỗn hợp FeCl2 và CuCl2, có thể dùng kim loại

A.Fe. B. Cu. C. Al. D. Zn.

**Phần II: Tự luận (5 điểm)**

**Câu 11: 2đ.** Viết PTHH cho những chuyển đổi sau (ghi điều kiện phản ứng nếu có)   
 Fe FeCl3 Fe(OH)3  Fe2O3 Fe2(SO4)3

**Câu 12: 3đ**

Cho 4,4 g gam hỗn hợp A gồm Mg và MgO tác dụng với dung dịch HCl (dư) thu được 2,24 lít khí (ở điều kiện tiêu chuẩn).

a) Viết các phương trình hoá học của phản ứng xảy ra.

b) Tính thành phần phần trăm về khối lượng của mỗi chất trong hỗn hợp A

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT BA CHẼ | | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2019- 2020**  **MÔN: HÓA HỌC 9** | |
|  |  | |

**ĐỀ 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1 đến câu 10.**  **5,0đ** | Câu 1: B; Câu 2: D; Câu 3: C; Câu 4: C; Câu 5: B;  Câu 6: C; Câu 7: B; Câu 8: B; Câu 9: C; Câu 10: A | Mỗi câu đúng  0,5 điểm |
| **Câu 11**  **2,0đ** | 1/ 2Fe + 3Cl2 2FeCl3  2/ FeCl3+3NaOH Fe(OH)3+ 3NaCl  3/ 2Fe(OH)3 Fe2O3+ 3H2O  4/ Fe2O3+3H2SO4Fe2(SO4)3+3 H2O  (Nếu phản ứng chưa cân bằng mà các chất trong phản ứng đều đúng cho 0,25đ) | 0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ |
| **Câu 12**  **3,0đ** | a. PTHH:  Mg + 2HCl MgCl2 + H2 (1)  MgO + 2HCl MgCl2 + H2O (2)  b. Theo (1) ⇒ n Mg =  = (mol)  ⇒ mMg = 24.0,1=2,4(g).  Theo định luật bảo toàn khối lượng:  mMgO+mMg = mhh =4,4(g)⇒mMgO =4,4 – mMg = 4,4 – 2,4 = 2(g)  Thành phần % của mỗi chất trong hỗn hợp:  %Mg =  %MgO = 100% - 54,5% = 45,5% | 0,25đ  0,25đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ |

---------Hết --------